

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 79/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 27/9/2024
V/v: “Tranh chấp quyền nuôi
con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Bà Mai Lương Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Tiến Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 338/2024/TLST-HNGĐ ngày 08/5/2024 về việc “Tranh chấp quyền nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/8/2024 và Thông báo mở lại phiên tòa số 937/TB-PT ngày 13/9/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Vi Thị Ph**, sinh năm 1997

Địa chỉ thường trú: B, xã ĐV, huyện YT, tỉnh C.

Địa chỉ liên lạc: 135A PĐ, Phường K, thành phố ĐL, LĐ.

Người bảo vệ quyền lợi, ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Huy T – Văn phòng luật sư Nguyễn Huy T thuộc Đoàn luật sư tỉnh LĐ

- Bị đơn: Ông **Nguyễn A**, sinh năm 1981

Địa chỉ: 126E hẻm H, KS, Phường O, thành phố ĐL, LĐ;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Luật sư Đặng Trọng K – Công ty Luật TNHH AD thuộc Đoàn luật sư Thành phố H.

Người làm chứng: Bà Bùi Thị N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 176 Y, Phường N, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

(bà P, ông A, luật sư Kh, bà Ninh có mặt, Luật sư Tài vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Vi Thị P trình bày: Bà và ông A quen biết nhau tại YT, BG. Sau hai tháng thì bà có quan hệ thân mật và có thai với ông A. Sau đó khoảng tháng thứ 7 thì ông A đưa bà vào Đà Lạt và bà sinh cháu Nguyễn An Kh, sinh ngày 24/11/2019 theo giấy khai sinh số 302 do Ủy ban nhân dân Phường K, thành phố Đà Lạt đăng ký ngày 18/11/2020. Sau khi có thai với ông A thì bà biết trước đây ông A có một đời vợ có 02 con. Sau đó hai vợ chồng ly hôn, tiếp sau đó ông A lại lập gia đình với người khác và có 02 con chung. Sau khi sinh cháu An Kh được 01 tuổi thì bà và cháu Kh về nhà ngoại ở Bắc Giang để sinh sống. Ngày 30/01/2024 bà có ý định đi nước ngoài nên có nhờ ông A chăm sóc cháu Kh. Ông A đồng ý thì ngày 24/02/2024 bà đưa cháu Kh vào Đà Lạt. Sau khi trở về Bắc Giang, cảm giác nhớ con khôn siết, không thể chịu đựng được nên bà quyết định không đi xa nữa mà chỉ tập trung làm ăn tại Việt Nam cho gần con. Ngày 08/4/2024 bà nhắn tin với ông A đề cập là bà muốn đưa cháu Kh ra Bắc Giang để sinh sống. Tuy nhiên, ông A không đồng ý và không cho gặp con.

Ngày 09/4/2024 bà bay từ Hà Nội vào Đà Lạt và có đến trình bày với Ủy ban nhân dân Phường H, Đà Lạt về hoàn cảnh của bà. Sau đó bà cùng cán bộ Phường đến nhà ông A. Tại nhà ông A thì vợ ông A cản trở không cho bà tiếp xúc với cháu Kh. Thấy không khí căng thẳng nên mọi người ra về. Hiện nay ông A sống với vợ và 02 con riêng tại Đà Lạt. Trong khi đó bà là mẹ sinh ra cháu Kh lại không được gặp gỡ và tiếp xúc con. Xét về hoàn cảnh của ông A, ông tập trung lo kinh tế để nuôi gia đình, việc chăm sóc trực tiếp nuôi nấng và dạy dỗ con trông cậy vào người vợ có 02 con chung với ông A. Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông A giao trả lại cháu Kh cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng. Bà không yêu cầu ông A phải cấp dưỡng nuôi con. Ông A được quyền thăm nom con theo quy định.

Bị đơn ông Nguyễn A trình bày: Cháu Nguyễn An Kh sinh ngày 24/11/2019 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng. Cháu Nguyễn An Kh là con chung của ông và bà Vi Thị Ph (ông và bà Ph không đăng ký kết hôn). Thời gian mang thai và sau khi sinh con, bà Ph sống tại Đà Lạt để thuận tiện cho ông chăm sóc cả hai mẹ con. Sau đó khi cháu Kh được hơn 01 tuổi, bà Ph đã đưa cháu về nhà ngoại ở

Bản T, Đ, YT, Bắc Giang để sinh sống. Trong thời gian này ông vẫn thăm nom và cấp dưỡng cho con. Đồng thời, ông đã nhiều lần đề nghị để ông đón cả hai mẹ con về lại Đà Lạt cho ông trực tiếp và có điều kiện chăm con tốt nhất và cũng để con có được ở gần các anh chị em ruột của mình (đã có lần ông bà đã thống nhất việc vào lại Đà Lạt và ông đã mua vé cho hai mẹ con vào nhưng bà Ph bỏ vé không vào). Tuy nhiên, vì bà Ph muốn xây dựng gia đình riêng mới và đi nước ngoài để làm ăn, vì vậy ông bà thoả thuận cháu Kh sẽ do ông trực tiếp nuôi dưỡng, đồng thời bà Ph có thể về thăm nom con và không yêu cầu cấp dưỡng. Tuy nhiên, đến nay bà Ph giành quyền nuôi con của ông. Ý kiến của ông là bà Ph không có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con vì những lý do sau:

Bà Ph làm nghề massage, móng, nail công việc thất thường và nơi ở không ổn định (hiện đang làm công việc tự do, thu nhập bấp bênh). Vì vậy không có đủ điều kiện và thời gian để quan tâm, chăm sóc con. Vì tính chất công việc của bà Ph thất thường phải thường xuyên đi lại phục vụ khách xa, gần, trong thời gian cháu Kh sống cùng bà Ph, bà Ph thường phải gửi con nhờ ông bà ngoại chăm sóc và chỉ về thăm con vào thời gian rảnh (ông bà ngoại đã lớn tuổi: ông làm nông nên rất vất vả, bà thì thường xuyên đi cúng cho người khác và có rất nhiều cháu) không thể chăm sóc đầy đủ được cho cháu. Mặt khác, theo thông tin ông được biết, hiện bà Ph có sống cùng bạn trai, cũng có khi bà Ph đưa con lên nơi làm việc để sống cùng anh này, trong thời gian đó, con ông có những biểu hiện khác thường (cháu trở nên trầm mặc, dễ nổi cáu, bất cần có triệu chứng của tăng động, không còn linh hoạt và thường hay sợ sệt, bị ám ảnh nhiều thứ). Môi trường, con người xung quanh tác động đến con thất thường, nguy hiểm làm ảnh hưởng lớn đến thể chất, tinh thần, tâm sinh lý của con, đặc biệt là vấn đề ảnh hưởng tới sự giáo dục nhân cách của con.

Cháu Kh hiện đang sống cùng ông, nên việc để ông tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc sẽ tạo điều kiện cho cháu tiếp tục cuộc sống bình thường, không bị xáo trộn gây ảnh hưởng tâm lý.

Việc bà Ph cho rằng ông không đồng ý cho bà Ph thăm nom con là hoàn toàn không đúng sự thật. Ông vẫn để bà Ph đến thăm con, tuy nhiên ông không đồng ý việc thăm con mà gây ảnh hưởng xấu đến đời sống tâm sinh lý của con và ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong khi đó, ông có công việc kinh doanh ổn định, thời gian linh hoạt, thu nhập khá và có nơi cư trú ổn định tại thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng. Mặc dù

ông lo việc kinh tế để chăm lo cho gia đình nhưng hoàn toàn không có việc ông giao hết trách nhiệm chăm sóc, nuôi nấng và dạy dỗ con cho vợ mình hay bỏ bê con như bà Ph đã đề cập trong đơn khởi kiện. Ông vẫn dành rất nhiều thời gian để chăm sóc, nuôi nấng và dạy dỗ con. Trong thời gian con An Kh đến ở với gia đình ông, được ở bên cạnh cha, cùng các anh chị em ruột, con như được hồi sinh, trong một thời gian không lâu nhưng con phục hồi dần cả về thể chất và tinh thần. Thực tế ông vẫn để bà Ph có quyền thăm nom cháu nếu như bà Ph không quấy rối làm ảnh hưởng đến tâm lý của cháu, ông chỉ không đồng ý để bà Ph đưa cháu về Bắc Giang sinh sống vì muốn con có một cuộc sống bình thường và có điều kiện để phát triển toàn diện nhất.

Do đó, ông không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kh đến khi con đủ 18 tuổi. Ông không yêu cầu bà Ph cấp dưỡng nuôi con.

Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng bà Phong vắng mặt nên việc hòa giải không được.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn An Kh sinh ngày 24/11/2019, không yêu cầu ông A phải cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn ông A không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu An Kh, không yêu cầu bà Ph phải cấp dưỡng nuôi con. Người làm chứng bà Nguyễn Thị N trình bày bà không có ý kiến gì về mối quan hệ giữa bà Ph và ông A, bà vẫn cùng ông A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh trong thời gian cháu Kh ở cùng gia đình bà và ông A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vi Thị Ph, buộc ông Nguyễn A phải giao trả lại cháu Nguyễn An Kh cho bà Ph trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Ông A không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình về việc “*tranh chấp quyền nuôi con*” giữa nguyên đơn bà Vi Thị Ph và bị đơn ông Nguyễn A. Theo quy định tại khoản 8 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố

tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

[2] Về nội dung:

Bà Vi Thị Ph và ông Nguyễn A có quan hệ tình cảm và có 01 người con chung là cháu Nguyễn An Kh, sinh ngày 24/11/2019 theo giấy khai sinh số 302 do Ủy ban nhân dân Phường K, thành phố Đà Lạt đăng ký ngày 18/11/2020. Sau khi sinh cháu An Kh được 01 tuổi thì bà Ph và cháu Kh về nhà ngoại ở Bắc Giang để sinh sống. Ngày 30/01/2024 bà Ph có ý định đi nước ngoài nên có nhờ ông An chăm sóc cháu Kh. Ông A đồng ý, ngày 24/02/2024 bà đưa cháu Kh vào Đà Lạt. Ngày 08/4/2024 bà nhắn tin với ông A đề cập là bà muốn đưa cháu Kh ra Bắc Giang để sinh sống nhưng ông A không đồng ý và không cho gặp con. Do đó, bà khởi kiện yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh. Ông A thừa nhận cháu Nguyễn An Kh là con chung của bà Ph và ông A. Hiện cháu Kh đang ở cùng ông A, ông A không đồng ý cho bà Ph được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh vì cho rằng bà Ph không đủ điều kiện để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và ông không muốn bà Ph đưa con về Bắc Giang. Do đó các bên phát sinh tranh chấp.

Theo hồ sơ thể hiện, bà Ph và ông A đều thừa nhận cháu Nguyễn An Kh, sinh ngày 24/11/2019 theo giấy khai sinh số 302 do Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Đà Lạt đăng ký ngày 18/11/2020 là con chung của bà Ph và ông A. Đồng thời, theo văn bản số 1070/UBND-TP ngày 12/9/2024 của Ủy ban nhân dân Phường 8, Đà Lạt khẳng định việc khai sinh cho cháu A theo đúng quy định của pháp luật. Do đó, có cơ sở khẳng định cháu An Kh là con chung của bà Ph và ông A.

Xét nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của bà Ph và ông A là chính đáng. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình bà Ph đã chứng minh hiện bà Ph hiện chưa kết hôn với ai, có chỗ ở, việc làm, thu nhập ổn định, ngoài ra bà Ph đang còn một khoản tiền cho vay để đảm bảo kinh tế cho việc nuôi con. Con ở cùng bà Ph được đảm bảo việc học tập. Bà Ph được gia đình nhà ngoại hỗ trợ chăm sóc con. Trong thời gian con ở với bà Ph thì bà luôn tạo điều kiện cho ông A được thăm con. Tại phiên tòa, bà Ph cũng trình bày nếu bà được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh bà cũng tạo mọi điều kiện để cháu Kh nhận được sự yêu thương, quan tâm cả hai phía gia đình bố và mẹ. Ông A cho rằng con ở cùng bà Ph không đảm bảo về điều kiện sức khỏe nhưng không cung cấp được chứng cứ, chứng minh. Và ông A cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kh.

Đồng thời, hiện nay ông A đã kết hôn, đang thuê nhà tại Đà Lạt, ông A hiện đang sống cùng vợ và 03 con riêng của ông A. Hơn nữa, từ khi bà Ph giao con cho ông A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng thì ông A cũng chưa thực sự tạo điều kiện cho bà Ph được thăm con. Xét bà Ph có nơi cư trú xa nên mỗi lần muốn thăm con thì cũng phải thu xếp thời gian, công việc lẽ ra ông A nên thông cảm mà tạo điều kiện cho bà Ph được thăm gặp, gần gũi con nhiều hơn. Ông A không chứng minh được việc bà Ph gặp con sẽ ảnh hưởng đến con. Ông A cho rằng bà Ph chăm sóc con không tốt nhưng ông không có chứng cứ chứng minh. Hơn nữa, từ khi sinh ra cháu Kh đã được ở gần mẹ và hiện nay cháu mới hơn 04 tuổi rất cần sự quan tâm, chăm sóc trực tiếp từ người mẹ.

Từ những phân tích nêu trên, xuất phát từ quyền lợi về mọi mặt của cháu Kh cần giao cháu Nguyễn An Kh, sinh ngày 24/11/2019 cho bà Ph có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ph không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con nên Toà án không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Do yêu cầu của bà Phg được chấp nhận nên ông A phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 8, Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 68, 69,70, 71, 72 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Tranh chấp quyền nuôi con” của nguyên đơn bà Vi Thị Ph đối với bị đơn ông Nguyễn A.

Xử:

1. Giao con Nguyễn An Kh, sinh ngày 24/11/2019 cho bà Vi Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Bà Ph không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2/Về án phí: Ông Nguyễn A phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Vi Thị Ph 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000734 ngày 08/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS Tp Đà Lạt;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Phương Chi